

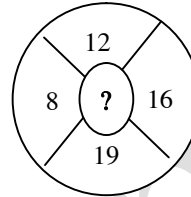
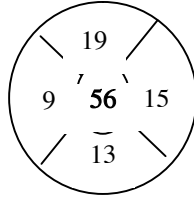
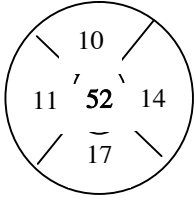
TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 1
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

(Thời gian học sinh làm bài 45 phút)

Phần I: Trắc nghiệm. Học sinh ghi đáp án hoặc câu trả lời đúng, không cần giải thích.

Bài 1: (2 điểm) Số ?



Bài 2: (2 điểm)

1; Chia số bị chia cho 2 lần số chia thì được thương là 1. Vậy số bị chia gấp số chia mấy lần ?

2; Hai số có hiệu là 98, nếu giữ nguyên số bị trừ và giảm số trừ đi 21 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu ?

Bài 3: (2 điểm) Dùng ba chữ số 5; 7; 9 để viết số lớn nhất và số bé nhất có 3 chữ số khác nhau rồi tìm hiệu của chúng.

Phần II: Tự luận .

Bài 1: (2 điểm) Cho 3 chữ số a, b, c khác nhau và khác 0.

a) Viết tất cả các số có 3 chữ số khác nhau từ 3 chữ số trên.

b) Tính nhanh tổng các số vừa lập được, biết $a + b + c = 8$

Bài 2: (4 điểm) Thay các dấu ? và chữ b bởi các chữ số thích hợp, biết số chia và thương đều bằng nhau và là số chẵn.

$$\begin{array}{r} ?? \mid b \\ ?? \mid b \\ \hline 6 \end{array}$$

Bài 3: (3 điểm) Hai bạn Trâm và Anh đi từ hai đầu cầu cho đến lúc gặp nhau ở trên cầu. Hỏi cây cầu dài bao nhiêu mét nếu bạn Trâm đi được 1218m và bạn Anh đi ít hơn bạn Trâm là 173m?

Bài 4: (5 điểm) Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Nếu chiều dài được kéo thêm 15cm và chiều rộng được kéo thêm 35m thì sẽ được một hình vuông. Tính độ dài của cạnh hình vuông

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 2
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

(Thời gian học sinh làm bài 45 phút)

Phần I: Trắc nghiệm. Học sinh ghi đáp án hoặc câu trả lời đúng, không cần giải thích.

Bài 1: (2 điểm) Điền chữ số thích hợp vào dấu *

a)
$$\begin{array}{r} 3 * 9 \\ \times 3 \\ \hline * 5 * \end{array}$$

b)
$$\begin{array}{r} * * \mid x \\ * * \mid x \\ \hline 5 \end{array} \quad (\text{với } x \text{ là số chẵn})$$

Bài 2: (2 điểm) Để đánh số trang của một cuốn sách dày 215 trang phải dùng bao nhiêu chữ số?

Bài 3: (2 điểm) Tìm hai số mà tổng và hiệu của chúng đều bằng số lớn nhất có 3 chữ số?

Phần II: Học sinh trình bày bài làm.

Bài 1: (4 điểm) Tính nhanh:

a) $291 + 302 + 11 + 698 + 709$

b) $121 + 123 + 125 + 127 + 129 + 131 + 133 + 135 + 137$

Bài 2: (2 điểm) Bạn Hương mang một cái can không để đi mua 1 lít dầu ăn. Cô bán hàng chỉ có hai chiếc can: một can loại 3 lít và một can loại 7 lít, nhưng cô đã đong được 1 lít cho bạn Hương. Hỏi cô bán hàng đã đong như thế nào?

Bài 3: (3 điểm) Một cửa hàng hoa quả đã bán được tất cả 399 quả gồm ba loại: xoài, cam và táo. Trong đó số xoài bán được bằng $\frac{1}{3}$ số quả đã bán; số cam bán được bằng $\frac{1}{7}$ số quả đã bán. Hỏi cửa hàng bán được bao nhiêu quả táo?

Bài 4: (2 điểm) Năm nay mẹ Phương 38 tuổi. Hai năm nữa tuổi Phương sẽ bằng $\frac{1}{4}$ tuổi mẹ. Hỏi năm nay Phương bao nhiêu tuổi?

Bài 5: (3 điểm) Một hình vuông được chia thành hai hình chữ nhật. Tính chu vi, diện tích hình vuông, biết tổng chu vi hai hình chữ nhật là 54cm.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 3

Môn: Toán 3

Năm học: 2010 - 2011

(Thời gian học sinh làm bài 45 phút)

Phần I: Trắc nghiệm. Học sinh ghi đáp án hoặc câu trả lời đúng, không cần giải thích.

Bài 1: (1 điểm) An chia một khúc gỗ dài thành các khúc gỗ ngắn bằng nhau, mỗi khúc dài 4dm và An đã chia 5 lần. Như vậy khúc gỗ lúc đầu dài bao nhiêu dm?

Bài 2: (2 điểm) Cả gà và thỏ có 252 chân. Hỏi có bao nhiêu con gà, bao nhiêu con thỏ, biết rằng số gà bằng số thỏ?

Bài 3: (1 điểm) Tìm m biết:

a) $(m + 3) : 8 = (197 + 3) : 8$

b) $(m - 15) : 9 = (105 - 15) : 9$

Bài 4: (2 điểm) Có 45 học sinh xếp thành 9 hàng đều nhau. Hỏi có bao nhiêu học sinh thì xếp thành bao nhiêu hàng như thế?

Phần II: Tự luận.

Bài 1: (3 điểm) Tìm x , biết:

a) $x \times 3 + x \times 4 = 7497$

b) $x : 4 - 1125 = 2275$

Bài 2: (4 điểm) Có hai rổ cam. Nếu thêm vào rổ thứ nhất 4 quả cam thì sau đó số cam ở hai rổ bằng nhau. Nếu thêm 28 quả cam vào rổ thứ nhất thì sau đó số cam ở rổ thứ nhất gấp 3 lần số cam ở rổ thứ hai. Hỏi lúc đầu mỗi rổ có bao nhiêu quả cam?

Bài 3: (3 điểm) Tổng của hai số là 100. Nếu lấy số thứ nhất chia cho 4 và số thứ hai chia cho 6 thì được hai kết quả bằng nhau và không còn dư. Tìm mỗi số hạng đó.

Bài 4: (4 điểm) Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 120m. Chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài.

a) Tính chu vi thửa ruộng đó.

b) Dọc theo chiều dài người ta chia thửa ruộng đó thành 2 phần, một phần là hình vuông có cạnh bằng chiều rộng thửa ruộng, phần còn lại là một hình chữ nhật. Tính tổng chu vi hai hình đó.

Bài 5: (2 điểm) Trong một phép chia hết có thương là 6, nếu số chia không thay đổi và cộng thêm vào số bị chia 5 đơn vị thì thương mới là 8 và số dư là 1. Tìm số bị chia và số chia trong phép chia ban đầu.

Bài 6 (1 điểm) Tính chu vi hình vuông, biết diện tích hình vuông là 36cm^2

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 4
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

(Thời gian học sinh làm bài 45 phút)

Phần I: Học sinh ghi đáp án hoặc câu trả lời đúng, không cần giải thích.

Bài 1: (2 điểm) Cho 3 tấm bìa có ghi: 0; 8 và 6. Viết tất cả các số có 3 chữ số khác nhau từ 3 tấm bìa trên.

Bài 2: (1 điểm) Viết số lớn nhất có năm chữ số mà tổng các chữ số của số đó bằng 21.

Bài 3: (1 điểm) Viết tổng sau dưới dạng tích có hai thừa số:

$$12 + 29 + 121 + 138$$

Bài 4: (1 điểm) Nếu cạnh của một hình vuông gấp lên 2 lần thì diện tích hình vuông đó được gấp lên mấy lần?

Bài 5: (1 điểm) Có 10 bao gạo, nếu lấy ra ở mỗi bao 5kg gạo thì số gạo lấy ra bằng số gạo của 2 bao nguyên. Hỏi có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Phần II: Học sinh trình bày bài làm.

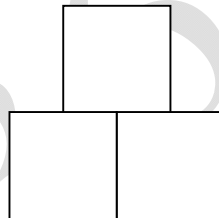
Bài 1: (4 điểm) Tìm số có 4 chữ số, biết rằng khi viết thêm chữ số 3 vào bên trái số đó thì được số mới gấp 9 lần số phải tìm.

Bài 2: (4 điểm) Một bể có thể chứa được 1800 lít nước. Có hai vòi chảy vào bể. Vòi thứ nhất chảy 10 phút được 40 lít nước, vòi thứ hai chảy 6 phút được 30 lít nước. Hỏi khi bể cạn, cả hai vòi chảy trong bao lâu thì đầy bể?

Bài 3: (3 điểm) Lớp 3A có 18 học sinh giỏi về Tiếng Việt, hoặc giỏi về Toán, hoặc giỏi cả Tiếng Việt lẫn Toán. Tính ra có 13 học sinh giỏi về Tiếng Việt; 15 học sinh giỏi về Toán. Hỏi lớp 3A có bao nhiêu học sinh giỏi cả Toán lẫn Tiếng Việt, có bao nhiêu học sinh chỉ giỏi Toán, bao nhiêu học sinh chỉ giỏi Tiếng Việt?

Bài 4: (3 điểm) Một hình chữ nhật có chu vi 72cm và chiều rộng bằng $\frac{1}{8}$ chu vi. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

Bài 4: (3 điểm) Người ta ghép 3 hình vuông bằng nhau có cạnh là 20cm thành hình M dưới đây.



Hình M

- Tính chu vi hình M.
- Chu vi hình M gấp mấy lần chu vi một hình vuông?

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 5
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

Phần I: Học sinh chỉ ghi đáp số học câu trả lời đúng:

Bài 1: (2 điểm): Viết thêm 2 số hạng vào mỗi dãy số sau:

- 3; 9; 27;; ...; ...
- 1; 4; 8; 13; 19; ...; ...; ...

Bài 2: (1 điểm): Hồng nghĩ ra một số. Biết rằng $\frac{1}{3}$ số Hồng nghĩ gấp lên 3 lần rồi lấy đi $\frac{1}{5}$ kết quả thì được 12. Tìm số Hồng nghĩ.

Bài 3: (2 điểm): Tổng hai số chẵn bằng 226. Biết rằng giữa chúng có ba số lẻ, tìm hai số chẵn đó.

Bài 4: (1 điểm): Viết tất cả các số có ba chữ số giống nhau rồi xếp các số lẻ theo thứ tự từ bé đến lớn, xếp các số chẵn theo thứ tự từ lớn đến bé.

Phần II: Học sinh trình bày bài làm của mình:

Bài 1: (3 điểm): Tìm số có ba chữ số biết chữ số hàng trăm gấp đôi chữ số hàng chục, chữ số hàng chục gấp ba lần chữ số hàng đơn vị.

Bài 2: (4 điểm): Năm nay mẹ 30 tuổi, gấp 5 lần tuổi con. Hỏi sau mấy năm nữa tuổi con sẽ bằng $\frac{1}{4}$ tuổi mẹ?

Bài 3: (4 điểm): Hồng hỏi Lan “ bây giờ là mấy giờ ?” Lan trả lời : “ Thời gian từ 12 giờ trưa đến bây giờ bằng $\frac{1}{3}$ thời gian từ bây giờ đến hết ngày”. Vậy bây giờ là mấy giờ?

Bài 4: (3 điểm): Một hình vuông được chia thành 2 hình chữ nhật. Tính chu vi hình vuông, biết rằng tổng chu vi 2 hình chữ nhật là 126 cm.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 6

Môn: Toán 3

Năm học: 2010 - 2011

Phần I: Học sinh chỉ ghi đáp số học câu trả lời đúng:

Bài 1: (1 điểm): Một phép chia có số chia là 7, số dư là 5. Muốn phép chia đó trở thành phép chia hết và thương tăng thêm 2 đơn vị thì phải thêm vào số bị chia bao nhiêu đơn vị?

Bài 2: (1 điểm): Một phép chia có số bị chia là 79 thương là 7, số dư là số dư lớn nhất có thể có của phép chia đó. Tìm số chia và số dư của phép chia đó.

Bài 3: (1 điểm): Trong một phép chia, số bị chia gấp 7 lần số chia. Hỏi thương của phép chia đó là bao nhiêu?

Bài 4: (3 điểm) Tìm x, biết:

a. $75 : x = 3$ dư 3

b. $35 < x \times 7 < 56$

c. $x : 7 = 56$ dư 6

Phần II: Học sinh trình bày bài làm:

Bài 1: (4 điểm): Hai ngăn sách có tất cả 84 quyển. Nếu lấy 4 quyển sách của ngăn thứ nhất chuyển sang ngăn thứ hai thì số sách ở 2 ngăn bằng nhau. Hỏi mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách?

Bài 2: (4 điểm): Tính số học sinh của lớp 3A, 3B, 3C. Biết rằng tổng số học sinh của lớp 3A, và 3B có 58 em. Lớp 3B và 3C có 53 em. Lớp 3C và 3A có 55 em.

Bài 3: (3 điểm) Một hình chữ nhật có chu vi bằng chu vi hình vuông cạnh dài 30cm. Tính diện tích hình chữ nhật đó biết rằng chiều rộng kém chiều dài 40cm.

Bài 4: (3 điểm) Hiện nay mẹ 36 tuổi, gấp 3 lần tuổi con. Hỏi trước đây mấy năm tuổi mẹ gấp 7 lần tuổi con.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 7
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

Phần I: Học sinh chỉ ghi đáp số học câu trả lời đúng:

Bài 1: (1 điểm): Tìm một số biết rằng nếu lấy số đó nhân với 8 rồi trừ đi tích của số đó nhân với 5 thì được số lớn nhất có 3 chữ số.

Bài 2: (1 điểm): Tìm số bị chia, biết số chia là 3, thương là 18, số dư là số dư lớn nhất có thể có của phép chia.

Bài 3: (1 điểm): Tìm số chia, biết số bị chia là 71, số thương là 7, số dư là số dư lớn nhất có thể có của phép chia.

Bài 4: (1 điểm): Biết rằng một tháng nào đó có 30 ngày và có 5 ngày chủ nhật. Hỏi chủ nhật đầu tiên của tháng đó có thể là ngày nào?

Bài 5: (2 điểm): Ngày 28 tháng 3 là chủ nhật thì ngày 28 tháng 2 cùng năm đó là thứ mấy? Ngày 3 tháng 4 cùng năm đó là thứ mấy?

Phần II: Trình bày bài làm

Bài 1: (3 điểm): Hiệu của 2 số bằng 690. Nếu xoá chữ số 6 ở hàng đơn vị của số bị trừ thì được số trừ. Tìm hai số đó.

Bài 2: (4 điểm): Có hai rổ đựng bóng. Nếu thêm 10 quả bóng vào rổ thứ nhất thì số quả bóng ở hai rổ bằng nhau. Nếu thêm 10 quả bóng vào rổ thứ hai thì số quả bóng ở rổ thứ hai gấp đôi số bóng ở rổ thứ nhất. Hỏi lúc đầu mỗi rổ có bao nhiêu quả bóng?

Bài 3: (3 điểm): Tổng của 3 số bằng 100. Tổng của số thứ nhất và số thứ hai bằng 64. Tổng của số thứ hai và số thứ ba bằng 58. Tìm 3 số đó.

Bài 4: (4 điểm): Một hình chữ nhật có chu vi bằng 90cm. Biết rằng $\frac{1}{2}$ chiều rộng thì bằng $\frac{1}{7}$ chiều dài. Tính diện tích hình chữ nhật.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 8
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

Phần I: Học sinh chỉ ghi đáp số học câu trả lời đúng:

Bài 1: Cho các chữ số: 0; 1; 2; 3. Có thể lập được bao nhiêu số có 3 chữ số khác ?

A: 6 B: 18 C: 24 D: 48

Bài 2: Số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau là:

A: 1000 B: 1111 C: 1234 D: 1023

Bài 3: Số cần điền vào chỗ chấm là: 2m 13cm =cm

A: 213 B: 213 0 C: 33 D: 6

Bài 4: Một hình vuông có diện tích bằng 100 cm^2 . Chu vi hình vuông đó là:

A: 10 cm B: 40 cm C: 80 cm D: 100 cm

Bài 5: Từ ngày 25 tháng 4 đến hết ngày 25 tháng 5 có ... ngày?

A. 28 B. 29 C. 30 D. 31

Bài 6: Thành có một số quyển vở, Thành chia đều cho 5 bạn, mỗi bạn 3 quyển thì còn thừa 3 quyển. Hỏi thành có bao nhiêu quyển vở?

A: 11 quyển vở B: 15 quyển vở C: 18 quyển vở D: 19 quyển vở

Phần II: Trình bày bài làm:

Bài 1: (4điểm)

a, Tìm x là số tự nhiên biết:

$$124 + x : 2 = 168$$

$$124 : x = 5 \text{ dư } 4$$

b, Tính nhanh:

$$123 + 456 + 877 + 544 + 1000$$

$$123 + 132 + 321 + 312 + 213 + 231$$

Bài 2: (5 điểm)

a. Ngày 01 tháng 2 năm 2010 là thứ hai, Hỏi ngày 01 tháng 5 năm 2010 là thứ mấy?

b. Hiện nay mẹ 39 tuổi, sau 1 năm nữa tuổi con nhiều hơn $\frac{1}{4}$ tuổi mẹ là 1 tuổi. Hỏi hiện nay con bao nhiêu tuổi?

Bài 3: (5 điểm) Cho hình vuông ABCD, kéo dài cạnh AB về phía B đoạn BE bằng 2cm, kéo dài cạnh AD về phía D đoạn DQ = 2cm ta được hình vuông AEHQ có diện tích lớn hơn diện tích hình vuông ABCD là 20cm^2 . Tính diện tích hình vuông ABCD.

TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÁI HỌC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI SỐ 9
Môn: Toán 3
Năm học: 2010 - 2011

Phần I: Học sinh chỉ ghi đáp số học câu trả lời đúng:

Bài 1: (1 điểm): Hãy viết tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ 3 chữ số 0; 2; 3.

Bài 2: (1 điểm): Viết tiếp 3 số hạng vào dãy số sau: 1; 2; 4; 8; ...

Bài 3: (1 điểm): Một phép chia có số bị chia là 89, số thương là 8, số dư là số dư lớn nhất có thể của phép chia đó. Tìm phép chia đó.

Bài 4: (1 điểm): Một đàn chim đang bay. Một con bay trước, trước hai con. Một con bay giữa, giữa hai con. Một con bay sau, sau hai con. Hỏi đàn chim có mấy con?

Bài 5: (1 điểm): Tìm x : $76\ 345 > 76\ x\ 48 > 76\ 086$

Bài 6: (1 điểm): Lớp 3 A có 32 học sinh xếp vừa đủ ngồi vào 8 bàn học . Hỏi lớp 3B có 31 học sinh thì cần ít nhất bao nhiêu bàn học như thế?

Phần II: Trình bày bài làm

Bài 1: (4 điểm): Có 2 thùng đựng dầu , thùng thứ nhất đựng 42 lít . Nếu lấy $\frac{1}{7}$ số dầu ở thùng thứ nhất và $\frac{1}{8}$ số dầu ở thùng thứ hai thì được 12 lít. Hỏi thùng thứ hai có bao nhiêu lít dầu?